

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HS-PT

Ngày: 07-01-2025

**NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh

Các Thẩm phán: Ông Lê Hùng Cường

Ông Trần Văn Quán

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 183/2024/TLPT-HS ngày 02 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc L, Đỗ Hữu N, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Văn H do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Ngọc L, Đỗ Hữu N, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 96/2024/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ tên: **Nguyễn Ngọc L**. Giới tính: N1, sinh năm 1972, tại Long An; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: 750 ấp B, xã N, TP., tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 6/12; Họ tên cha: Trần Văn L1, sinh năm 1945; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L2, sinh năm 1948; Anh chị em ruột: 03 người; Họ tên vợ: Nguyễn Thị H1, sinh năm: 1974; Con 01 người, sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/7/1995, bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản Xã hội chủ nghĩa và Trộm cắp tài sản công dân”; Ngày 27/4/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xử phạt 12 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/01/2024, chuyển tạm giam đến ngày 07/6/2024 cho bảo lãnh đến nay (có mặt).

2. Họ tên: **Đỗ Hữu N**. Giới tính: N1, sinh năm 1974, tại Long An; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: 342 ấp B, xã N, TP., tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán. Trình

độ học vấn: 09/12 ;Họ tên cha: Đỗ Văn N2, sinh năm 1955; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1955; Anh chị em ruột: Không; Họ tên vợ: Huỳnh Thị Út H2, sinh năm: 1979; Con 03 người, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 01/11/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An xử phạt 12.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/01/2024, chuyển tạm giam đến ngày 07/2/2024 cho bảo lãnh đến nay (có mặt).

3. Họ tên: **Nguyễn Tấn P.** Giới tính: N1, sinh năm 1976, tại Long An; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: 512 ấp B, xã N, TP ., tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Chăn nuôi.Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn A, sinh năm 1953; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1956; Anh chị em ruột: 04 người; Họ tên vợ: Lê Thị Hồng L3, sinh năm: 1980; Con 02 người, sinh năm 1999 và năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30/8/2013, bị Công an thành phố T, tỉnh Long An xử phạt 7.500.000 đồng về hành vi rủ rê, lôi kéo, tụ tập người khác để đánh bạc; Ngày 27/4/2015, bị Tòa án huyện T, tỉnh Long An xử phạt 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/01/2024, chuyển tạm giam đến ngày 07/2/2024 cho bảo lãnh đến nay (có mặt).

4. Họ tên: **Nguyễn Văn H.** Giới tính: N1, sinh năm 1984, tại Long An; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: 381 ấp N, xã N, TP ., tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn B, sinh năm 1957; Họ tên mẹ: Lê Thị T, sinh năm 1959; Anh chị em ruột: 04 người; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 12/11/2021, bị Công an thành phố T, tỉnh Long An xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/01/2024, chuyển tạm giam đến ngày 07/2/2024 cho bảo lãnh đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 11/2023, muốn có tiền tiêu xài nên Nguyễn Văn T1 rủ Nguyễn Ngọc L chuẩn bị công cụ, phương tiện, rủ rê các con bạc mang gà đến để cá độ đá gà thắng thua bằng tiền nhằm mục đích lấy “tiền xâu” chia nhau tiêu xài. Nguyễn Văn T1 chuẩn bị công cụ, phương tiện, lựa chọn địa điểm lôi kéo các con bạc mang gà đến chơi. L có nhiệm vụ cân gà, cá độ và làm trọng tài các trận gà và lấy tiền xâu là 5% số tiền cá cược rồi đưa cho T1 quản lý. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10/01/2024, T1 và L mang các dụng cụ gồm băng keo, cân đồng hồ loại 5kg và tấm kính bằng nhựa đến bãi đất trống

trước nhà bà Nguyễn Thị T2 thuộc ấp B, xã N, TP., tỉnh Long An để tổ chức đá gà thắng thua bằng tiền. T1 và L đã tổ chức được 02 trận gà:

- Trận gà thứ 1: T1 cấp độ gà điều, nặng 2.85kg của Trần Quốc H3 đá với gà điều cân nặng 2.74kg của Nguyễn Văn T3. L cân gà, do gà của Trần Quốc H3 nặng hơn nên tỷ lệ cá cược là 10-8. Gà của Trần Quốc H3 cược 15.000.000 đồng. Nếu gà của Trần Quốc H3 thắng thì ăn 12.000.000 đồng, thua thì chung 15.000.000 đồng.

Gà của Trần Quốc H3 do Trần Nguyễn Anh L4 ôm gà cho Phạm Thanh S dùng băng keo quấn cựa sắt vào chân gà và gà thả. Gà của T3 do Nguyễn Lý H4 ôm gà cho Huỳnh Văn H5 dùng băng keo quấn cựa sắt vào chân gà và Nguyễn Văn H thả gà.

Bên gà của Trần Quốc H3 thì chỉ có Trần Quốc H3 đặt cược 15.000.000 đồng. Bên gà của T3 gồm: Thân, Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Trọng B1, Nguyễn Văn B2 mỗi người góp 3.000.000 đồng, tổng cộng 12.000.000 đồng.

L làm trọng tài cho hai bên gà đá với nhau. Kết quả gà của T3 thắng, T1 giữ lại tiền xâu 900.000 đồng, giao cho Huỳnh Văn H5 14.100.000 đồng, H5 đưa cho H 200.000 đồng tiền công thả gà; đưa cho K 13.900.000 đồng. Khương cho H5 300.000 đồng tiền công trông cựa gà, H5 cho lại Lý H4 100.000 đồng công ôm gà. Số tiền còn lại 13.600.000 đồng, K đưa cho T3 và Ba mỗi người 3.400.000 đồng. Khương còn giữ 6.800.000 đồng tiền thắng cược của K và B1.

Trận gà thứ 2: T1 cấp độ gà điều cân nặng 2.5kg của Trần Quốc H3 đá với gà úa cân nặng 2.5kg của Nguyễn Lý H4. L cân gà, do có trọng lượng bằng nhau nên tỷ lệ cá cược là 1-1. Số tiền đặt cược là 17.000.000 đồng mỗi bên.

Gà của Trần Quốc H3 do Phạm Thanh S ôm gà cho Trần Quốc H3 dùng băng keo quấn cựa sắt vào chân gà và thả gà. Gà của Nguyễn Lý H4 thì do Nguyễn Lý H4 ôm gà cho Huỳnh Văn H5 dùng băng keo quấn cựa sắt vào chân gà và Nguyễn Văn H thả gà.

Bên gà của Trần Quốc H3 gồm: Trần Quốc H3 góp 13.000.000 đồng, Phạm Hoàng S1 góp 3.000.000 đồng, Bùi Thanh H6 góp 1.000.000 đồng, tổng cộng 17.000.000 đồng. Những người tham gia đặt cược bên gà của Nguyễn Lý H4 gồm: Nguyễn Trọng B1 và Nguyễn Văn B2 mỗi người góp 3.500.000 đồng, Nguyễn Văn T3 và Nguyễn Hoàng K mỗi người góp 2.500.000 đồng, Đỗ Hữu N, Nguyễn Lý H4, Nguyễn Tấn P, Bùi Văn H7 và Nguyễn Văn C mỗi người góp 1.000.000 đồng; tổng cộng 17.000.000 đồng.

L làm trọng tài cho hai bên gà đá với nhau. Kết quả gà của Nguyễn Lý H4 thắng. S1 đưa 3.000.000 đồng, Bùi Thanh H6 đưa 1.000.000 đồng, Trần Quốc H3 chung 3.000.000 đồng, tổng cộng là 7.000.000 đồng; Trần Quốc H3 đưa cho L, L đưa cho T1. T1 mới đưa cho C 1.900.000 đồng tiền thắng của C và P. Trần

Quốc H3 định chuyển khoản số tiền 10.000.000 đồng thua cược còn lại thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Cơ quan điều tra tạm giữ tài sản, đồ vật sau: 30 cuộn băng keo chưa sử dụng; 02 cuộn băng keo đã sử dụng; 2 con gà trong đó có 01 con gà còn đang quần cựa; 01 cân đồng hồ loại 5kg; 01 tấm kính bằng nhựa; 02 xe mô tô: 62H1-047.91, 63B9-794.63; Tạm giữ của Nguyễn Ngọc L: 60.000 đồng và 01 điện thoại Samsung; Tạm giữ của Nguyễn Hoàng K 12.300.000 đồng, 01 điện thoại Nokia màu đỏ, 01 điện thoại Samsung màu xanh; Tạm giữ của Nguyễn Trọng B1: 6.680.000 đồng, 01 điện thoại Iphone màu vàng; Tạm giữ của Nguyễn Văn H: 21.000.000 đồng, 01 điện thoại Oppo màu xanh; Tạm giữ của Phạm Thanh S 600.000 đồng; Tạm giữ của Nguyễn Tấn P 1.200.000 đồng, 01 điện thoại Iphone màu hồng; Tạm giữ của Bùi Văn H7: 10.500.000 đồng, 01 điện thoại Iphone màu hồng; Tạm giữ của Nguyễn Lý H4: 1.150.000 đồng, 01 điện thoại Nokia màu đen; Tạm giữ của Đỗ Hữu N: 1.000.000 đồng và 01 điện thoại Nokia màu đen; Tạm giữ của Huỳnh Văn H5: 200.000 đồng và 01 điện thoại Masstel; Tạm giữ của Nguyễn Văn T3: 8.900.000 đồng, 01 điện thoại Oppo màu đen; Tạm giữ của Bùi Thanh H6: 7.800.000 đồng, 01 điện thoại Oppo màu xanh; Tạm giữ của Nguyễn Văn B2: 9.900.000 đồng, 01 điện thoại Nokia màu xanh, 01 điện thoại Iphone màu đen; Tạm giữ của Trần Quốc H3 10.000.000 đồng; Tạm giữ của Nguyễn Văn C 4.700.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã trả lại các đồ vật, tài sản sau: Trả cho Nguyễn Ngọc L 01 điện thoại Samsung. Trả cho Nguyễn Hoàng K 01 điện thoại Nokia màu đỏ, 01 điện thoại Samsung màu xanh. Trả cho Nguyễn Trọng B1 01 điện thoại Iphone màu vàng. Trả cho Nguyễn Văn H: 20.800.000 đồng, 01 điện thoại Oppo màu xanh. Trả cho Phạm Thanh S 600.000 đồng. Trả cho Nguyễn Tấn P 200.000 đồng, 01 điện thoại Iphone màu hồng. Trả cho Bùi Văn H7: 9.500.000 đồng, 01 điện thoại Iphone màu hồng. Trả cho Nguyễn Lý H4: 50.000 đồng, 01 điện thoại Nokia màu đen; Trả cho Đỗ Hữu N 01 điện thoại Nokia màu đen; Trả cho Nguyễn Văn T3 01 điện thoại Oppo màu đen, xe mô tô biển số 63B9-794.63. Trả cho Bùi Thanh H6: 7.800.000 đồng, 01 điện thoại Oppo màu xanh; Trả cho Nguyễn Văn B2: 01 điện thoại Nokia màu xanh, 01 điện thoại Iphone màu đen; Trả cho Nguyễn Văn C 1.800.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã lập biên bản tiêu hủy vật chứng là 02 con gà trong đó có 01 con gà còn đang quần cựa.

Hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An đang tạm giữ: 30 cuộn băng keo chưa sử dụng; 02 cuộn băng keo đã sử dụng; 01 cân đồng hồ loại 5kg; 01 tấm kính bằng nhựa; 01 điện thoại di động hiệu Masstel của Huỳnh Văn H5; Số tiền 55.240.000 đồng gồm: Nguyễn Ngọc L 60.000 đồng; Nguyễn Hoàng K

12.300.000 đồng; Nguyễn Trọng B1 6.680.000 đồng; Nguyễn Văn H 200.000 đồng; Nguyễn Tấn P 1.000.000 đồng; Bùi Văn H7 1.000.000 đồng; Nguyễn Lý H4: 1.100.000 đồng; Đỗ Hữu N 1.000.000 đồng; Huỳnh Văn H5 200.000 đồng; Nguyễn Văn T3: 8.900.000 đồng. Nguyễn Văn B2: 9.900.000 đồng. Trần Quốc H3 10.000.000 đồng. Nguyễn Văn C 2.900.000 đồng.

Riêng 01 xe mô tô biển số 62H1-047.91 chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ, xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 74/CT-VKSTA ngày 27/06/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T1 và Nguyễn Ngọc L về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm a, c, khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình. Các bị cáo Trần Quốc H3, Nguyễn Văn T3, Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Trọng B1, Nguyễn Văn B2, Nguyễn Lý H4, Phạm Thanh S, Bùi Thanh H6, Đỗ Hữu N, Nguyễn Tấn P, Bùi Văn H7, Nguyễn Văn C, Huỳnh Văn H5, Nguyễn Văn H, Trần Nguyễn Anh L4 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2024/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T1, Nguyễn Ngọc L phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Các bị cáo Đỗ Hữu N, Nguyễn Tấn P, Trần Quốc H3, Nguyễn Văn T3, Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Trọng B1, Nguyễn Văn B2, Nguyễn Lý H4, Phạm Thanh S, Bùi Thanh H6, Bùi Văn H7, Nguyễn Văn C, Huỳnh Văn H5, Trần Nguyễn Anh L4, Nguyễn Văn H phạm tội “đánh bạc”.

Hình phạt chính:

- Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 322, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58, điểm s, x khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Bộ luật Hình sự,

- 1. Xử phạt **Nguyễn Văn T1** 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2024.

- Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 322, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58, điểm s, khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Bộ luật Hình sự:

- 2. Xử phạt **Nguyễn Ngọc L** 01 năm 06 tháng tù, khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2024, đến ngày 07/6/2024.

- Áp dụng Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự:

- 3. Xử phạt bị cáo **Đỗ Hữu N**, 09 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2024, đến ngày 07/2/2024.

4. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tấn P** 09 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2024, đến ngày 07/2/2024.

- Áp dụng Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự:

5. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** 09 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, khấu trừ thời hạn tạm giữ, từ ngày 10/01/2024, đến ngày 07/2/2024.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 50, Điều 17, Điều 58, Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt **Bùi Thanh H6** 40.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 35, Điều 50, Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Bộ luật Hình sự:

- 7. Xử phạt bị cáo **Trần Quốc H3** 50.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 35, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

- 8. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T3** 40.000.000 đồng.

- 9. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng K** 40.000.000 đồng.

- 10. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trọng B1** 40.000.000 đồng.

- 11. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn B2** 40.000.000 đồng.

- 12. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Lý H4** 40.000.000 đồng.

- 13. Xử phạt bị cáo **Phạm Thanh S** 40.000.000 đồng.

- 14. Xử phạt bị cáo **Huỳnh Văn H5** 40.000.000 đồng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35, Điều 50, Điều 58, Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt:

- 15. Xử phạt bị cáo **Bùi Văn H7** 30.000.000 đồng

- 16. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C** 30.000.000 đồng.

- 17. Xử phạt bị cáo **Trần Nguyễn Anh L4** 30.000.000 đồng.

Hình phạt bổ sung: Không.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về các biện pháp tư pháp, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 23, 24, 25 và 26 tháng 12 năm 2024, các bị cáo **Đỗ Hữu N**, **Nguyễn Tấn P**, **Nguyễn Ngọc L** và **Nguyễn Văn H** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Nguyễn Ngọc L** thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tổ chức đánh bạc” là đúng, không oan. Các bị cáo **Đỗ Hữu N**, **Nguyễn Tấn P**, **Nguyễn Văn H** thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Tòa án

cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” là đúng, không oan. Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức và thủ tục kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Ngọc L, Đỗ Hữu N, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Văn H trong thời gian luật định, những yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc L có đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự, các bị cáo Đỗ Hữu N, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Văn H có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, do đó cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Ngọc L kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào khác những tình tiết mà cấp sơ thẩm đã xem xét nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo L. Hơn nữa, bị cáo L có nhân thân xấu, lần phạm tội này thuộc trường hợp nghiêm trọng nên không đủ điều kiện cho bị cáo L được hưởng án treo. Các bị cáo Đỗ Hữu N, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt. Về việc xin hưởng án treo của các bị cáo N, P và H nhân thân đã được xóa án tích, xóa tiền sự và lần phạm tội này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, việc không cần cách ly các bị cáo N, P và H cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và mang tính phòng ngừa chung cho xã hội.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc L. Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Đỗ Hữu N, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Văn H; cải sửa một phần bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo N, P và H.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các bị cáo Nguyễn Ngọc L, Đỗ Hữu N, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Văn H kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm đúng theo quy định tại Điều 340 và 344 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Ngày 10/01/2024, tại sân nhà của bà Nguyễn Thị T2 thuộc ấp B, xã N, thành phố T, tỉnh Long An, Nguyễn Văn T1 và Nguyễn Ngọc L tổ chức 02 trận đánh bạc bằng hình thức đá gà thắng thua bằng tiền nhằm mục đích thu tiền xâu. Cụ thể:

Trận thứ nhất: T1 và L cáp kèo cho gà của Trần Quốc H3 đá với gà của Nguyễn Văn T3, tỷ lệ cá cược 10-8. Bên gà của Trần Quốc H3 gồm: Trần Quốc H3 cược 15.000.000 đồng; Trần Nguyễn Anh L4 ôm gà, Phạm Thanh S băng cựa, thả gà của Trần Quốc H3. Theo bên gà của Nguyễn Văn T3 gồm: Nguyễn Văn T3, Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Trọng B1, Nguyễn Văn B2 mỗi người góp 3.000.000 đồng, tổng cộng 12.000.000 đồng; Nguyễn Lý H4, Nguyễn Văn H8, Nguyễn Văn H ôm gà, băng cựa và thả gà của T3. Kết quả, gà của T3 thắng, đã giao nhận tiền xong. T1 lấy tiền xâu 900.000 đồng. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 27.000.000 đồng.

Trận thứ hai: T1 và L cáp kèo cho gà của Trần Quốc H3 đá với gà của Nguyễn Lý H4, tỷ lệ cá cược 1-1. Theo bên gà của Trần Quốc H3 gồm: Trần Quốc H3 góp 13.000.000 đồng, Phạm Thanh S góp 3.000.000 đồng, Bùi Thanh H6 góp 1.000.000 đồng, tổng cộng 17.000.000 đồng; Phạm Thanh S ôm gà cho Trần Quốc H3 băng cựa và thả gà. Theo bên gà của Nguyễn Lý H4 gồm: Nguyễn Trọng B1, Nguyễn Văn B2 mỗi người góp 3.500.000 đồng; Nguyễn Văn T3, Nguyễn Hoàng K mỗi người góp 2.500.000 đồng; Đỗ Hữu N, Nguyễn Tấn P, Bùi Văn H7, Nguyễn Lý H4, Nguyễn Văn C mỗi người góp 1.000.000 đồng; tổng cộng 17.000.000 đồng; Nguyễn Lý H4, Huỳnh Văn H5, Nguyễn Văn H ôm gà, băng cựa và thả gà của Nguyễn Lý H4. Kết quả, gà của Nguyễn Lý H4 thắng, chưa chung tiền xong thì bị bắt quả tang. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 34.000.000 đồng.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Ngọc L có đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự, các bị cáo Đỗ Hữu N, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Văn H có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bản án sơ thẩm đã tuyên xử phạt các bị cáo là có căn cứ.

[3] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc L, Đỗ Hữu N, Nguyễn Tấn

P, Nguyễn Văn H như sau: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo:

[4.1] Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc L nộp giấy xác nhận của địa phương ngày 06/01/2025 về hoàn cảnh gia đình khó khăn; là lao động chính. Đây là những tình tiết theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, xét vai trò trong hành vi tổ chức đánh bạc thì Nguyễn Văn T1 là người khởi xướng, rủ rê; T1 cũng là người chuẩn bị cân đồng hồ và tìm địa điểm để tổ chức cho các con bạc đá gà ăn thua bằng tiền. Bị cáo L là người giúp sức cho hành vi tổ chức đánh bạc với vai trò làm trọng tài nhưng cấp sơ thẩm lại xử phạt Nguyễn Ngọc L bằng mức án với Nguyễn Văn T1 là chưa đánh giá hết vai trò, mức độ tham gia của từng bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L thấp hơn mức án của bị cáo T1. Về việc bị cáo L xin hưởng án treo, xét thấy bị cáo L có nhân thân xấu, lần phạm tội này thuộc trường hợp nghiêm trọng và bị cáo L làm trọng tài cả 02 trận gà (mỗi trận đều trên 05 triệu đồng) nên còn bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo L không đủ điều kiện cho bị cáo L được hưởng án treo theo quy định Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Vì vậy, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo L.

[4.2] Đối với bị cáo Nguyễn Tấn P nộp giấy xác nhận của địa phương ngày 06/01/2025 về hoàn cảnh gia đình khó khăn; là lao động chính có con đang còn học tại Trường Cao đẳng K1. Bị cáo Đỗ Hữu N không cung cấp tình tiết nào khác ngoài những tình tiết cấp sơ thẩm đã xem xét. Mức án cấp sơ thẩm tuyên xử 09 tháng tù là tương xứng nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo N và P. Về việc bị cáo N và bị cáo P xin hưởng án treo, xét thấy, các bị cáo N và P đều bị kết án, đều đã được xóa án tích và lần phạm tội này bị cáo N và P tham gia chỉ có 01 trận gà, mỗi bị cáo hùn 1.000.000 đồng trong trận gà mỗi bên 17.000.000 đồng nên thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. bị cáo N và bị cáo P tuy đều có nhân thân xấu nhưng lần phạm tội này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng nên đủ điều kiện cho bị cáo N và bị cáo P được hưởng án treo theo quy định Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo N và bị cáo P không cần các ly các bị cáo N và P ra khỏi xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và mang tính phòng ngừa chung cho xã hội.

[4.3] Đối với bị cáo Nguyễn Văn H, không quen biết T1 và L, không tham gia tổ chức đánh bạc cùng T1 và L. Tuy nhiên, bị cáo được các con bạc nhờ vả gà dùm nên là hành vi giúp sức cho việc đánh bạc. Do đó, mức án 09 tháng tù là tương xứng, không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt. Về việc xin cho hưởng án treo. Xét bị cáo H giúp sức cho việc đánh bạc nên là đồng phạm vai trò thứ yếu, tham gia thả 02 trận gà nên phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét các lần phạm tội đều là thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, vai trò không đáng kể; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên đủ điều kiện cho bị cáo H được hưởng án treo theo quy định Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo H không cần các ly các bị cáo H ra khỏi xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và mang tính phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, điểm e, khoản 1, Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự; chấp nhận kháng cáo một phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Ngọc L, Đỗ Hữu N, Nguyễn Tấn P và Nguyễn Văn H; sửa bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc L, Đỗ Hữu N, Nguyễn Tấn P và Nguyễn Văn H.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo Nguyễn Ngọc L, Đỗ Hữu N, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Văn H đều không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận một phần.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 355; điểm c và điểm e, khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Ngọc L, Đỗ Hữu N, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Văn H; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2024/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An, về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Ngọc L, Đỗ Hữu N, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Văn H;

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc L phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Các bị cáo Đỗ Hữu N, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

3. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 322, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58, điểm s, khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Bộ luật Hình sự:

Xử phạt **Nguyễn Ngọc L** 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo thi hành án phạt tù nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2024, đến ngày 07/6/2024.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, và Điều 65 Bộ luật Hình sự;

4.1 Xử phạt bị cáo **Đỗ Hữu N** 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 07/01/2025.

4.2 Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tấn P** 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 07/01/2025.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

5. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 07/01/2025.

6. Giao các bị cáo Đỗ Hữu N, Nguyễn Tấn P và Nguyễn Văn H về Ủy ban nhân dân xã N, thành phố T, tỉnh Long An để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo Đỗ Hữu N, Nguyễn Tấn P và Nguyễn Văn H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo Đỗ Hữu N, Nguyễn Tấn P và Nguyễn Văn H phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc các bị cáo Đỗ Hữu N, Nguyễn Tấn P và Nguyễn Văn H phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

7. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo Nguyễn Ngọc L, Đỗ Hữu N, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Văn H đều không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- Tòa án nhân dân TP Tân An;
- VKSND TP Tân An;
- Chi cục THADS TP Tân An;
- CQĐT Công an TP Tân An;
- Các bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Khánh